

XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG - TƯ TƯỞNG CỦA HỒ CHÍ MINH VÀ NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TRẦN THỊ MINH TUYẾT (*)

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nội dung đặc sắc trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng ấy chứa đựng những giá trị to lớn cả về lý luận lẫn thực tiễn. Ngày nay, công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đang ngày càng đi vào chiều sâu. Thực tiễn đòi hỏi công tác xây dựng Đảng phải tiếp tục được đẩy mạnh. Để đạt được hiệu quả trong công tác đặc biệt quan trọng nhưng cũng rất khó khăn này, Đảng Cộng sản Việt Nam phải tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh và kế thừa kinh nghiệm của quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ khi Đảng được thành lập đến nay, đặc biệt là trong 30 năm qua.

Trong hành trình tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và tiếp nhận ở đó học thuyết về Đảng Cộng sản. Ngay trong tác phẩm *Đường Cách mệnh* (1927), Người đã quả quyết: Muốn có phong trào cách mạng, “trước hết phải có đảng cách mệnh (...). Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”(1). Vì thế, *xây dựng và chỉnh đốn Đảng* là một tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh. Hiện thực hóa tư tưởng của Người, trong chặng đường 86 năm phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nhưng đến thời kỳ đổi mới Đảng ta mới xác định đây là nhiệm vụ “*then chốt*”. Việc tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh và nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới về vấn đề *xây dựng và chỉnh đốn Đảng* sẽ gợi mở đôi điều cho công tác hết sức cần kíp hiện nay.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Với Hồ Chí Minh - người sáng lập và rèn luyện Đảng ta trong gần 40 năm, *xây dựng và chỉnh đốn Đảng* là việc làm mang tính *quy luật* nhằm đảm bảo cho Đảng tồn tại và phát triển. *Tính thường xuyên và tất yếu* của công tác này được luận giải như sau:

Trước hết, đó là do sự phát triển liên tục, không ngừng của sự nghiệp cách mạng. Đảng ta từ khi ra đời đến nay đã lãnh đạo nhân dân đi từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là một quá trình lâu dài gồm nhiều giai đoạn, mà mỗi giai đoạn lại có những yêu cầu riêng, những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể. Thực tế đó đòi hỏi Đảng không thể “*khư khư giữ theo “sáo cũ*”(2), mà phải không ngừng *tự đổi mới*.

(*) Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.2. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.289.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.338.

Thứ hai, xây dựng, chỉnh đốn Đảng thường xuyên là để *tăng cường khả năng “đề kháng” của Đảng*. Sống trong xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên hàng ngày đều chịu ảnh hưởng, tác động của môi trường xã hội cả về mặt tốt lẫn mặt xấu, nên trong Đảng “không phải là người người đều tốt, việc việc đều hay” (3). Do đó, như Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, Đảng phải thường xuyên chỉnh đốn để kịp thời chống lại những ảnh hưởng tiêu cực từ xã hội lây nhiễm vào Đảng.

Thứ ba, thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn là *cơ hội* giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên *tự nhận thức, tự rèn luyện* bản thân. Thực tế cho thấy, qua mỗi đợt chỉnh đốn Đảng, đảng viên lại được củng cố về lập trường tư tưởng chính trị nên họ hiểu rõ hơn đường lối của Đảng cũng như bổn phận, nhiệm vụ của mình. Các cuộc sinh hoạt, kiểm điểm định kỳ của Đảng cũng buộc người cán bộ, đảng viên phải *nhìn lại mình* để phát huy mặt tốt, loại bỏ mặt xấu, vì “người đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm” (4). Hơn nữa, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn gắn liền với công tác kiểm tra, quản lý cán bộ nên nó còn có tác dụng *ngăn ngừa những sai phạm* nghiêm trọng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng cấp thiết vì quyền lực dễ làm con người *thoái hóa, biến chất*. Vì thế, phải thường xuyên chỉnh đốn Đảng để bảo vệ đảng viên của Đảng khỏi nguy cơ tha hóa, “nếu để sai lầm và khuyết điểm trở nên to tát rồi mới đem ra “chỉnh” một lần, thế là “đập” cán bộ.

Cán bộ bị “đập”, mất cả lòng tự tin, người hăng hái cũng hóa thành nản chí, từ nản chí đi đến vô dụng” (5). Tính nhân văn trong công tác xây dựng Đảng nằm ở chỗ đó. Hơn nữa, khi Đảng trở thành *đảng cầm quyền*, không ít phần tử cơ hội ngoài xã hội sẽ tìm mọi cách *chui* vào Đảng để mưu cầu lợi ích cá nhân. Vì thế, “đối với những phần tử xấu chui vào trong Đảng, chi bộ phải điều tra nghiên cứu cẩn thận, cùng với chính quyền và quần chúng tẩy trừ họ ra” (6). Thường xuyên chỉnh đốn Đảng về mặt tổ chức, do đó, là công việc hết sức cần kíp nhằm loại bỏ nguy cơ bị phá hoại từ bên trong.

Rõ ràng, để hoàn thành trọng trách *dẫn đường* cho dân tộc, Đảng phải vững mạnh về mọi phương diện. Tại Đại hội II của Đảng, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Đảng Lao động Việt Nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để” (7). Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh nhắc nhở mọi đảng viên “phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch” (8). Khi xây dựng Đảng có tác dụng làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững vàng; làm cho Đảng trở thành một khối thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động; làm cho mỗi đảng viên của Đảng không ngừng nâng cao năng lực, phẩm chất để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, ngày càng phức tạp của sự nghiệp cách mạng thì đây là việc làm mang tính *quy luật* của Đảng. Theo

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.302.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.192.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.322.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.289.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.41.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.612.

đó, để Đảng luôn tồn tại một cách vững chắc và ngày càng phát triển thì công tác xây dựng Đảng phải được tiến hành thường xuyên và nghiêm túc.

Ý thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nên đây là mối quan tâm thường trực, là sự trăn trở không ngừng của Hồ Chí Minh. Người đề cập đến vấn đề này một cách *liên tục và nhất quán*. Năm 1949, ở thời điểm cuộc kháng chiến chống Pháp còn rất cam go, để đi đến thắng lợi phải thực hiện rất nhiều phương hướng, nhiệm vụ, Hồ Chí Minh đã xác định rõ: “Muốn làm được những việc trên, *trước hết phải chỉnh đốn nội bộ Đảng*”(9). Khi cuộc kháng chiến chống Pháp đã có triển vọng tốt, ta đang chuẩn bị tổng phản công thì tháng 4-1952, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “*Chỉnh Đảng là việc chính mà chúng ta phải làm ngay*”(10). Trong *Di chúc* để lại, khi đề cập đến kế hoạch tái thiết đất nước sau chiến tranh, Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*”(11). Như vậy, dù khó khăn hay thuận lợi, dù thời chiến hay thời bình, Hồ Chí Minh đều đặc biệt coi trọng nhiệm vụ chỉnh đốn Đảng.

Tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng thì đã rõ nhưng *nội dung* của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là gì? Câu hỏi này được Hồ Chí Minh giải đáp như sau: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng tức là bồi đắp, củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng - chủ nghĩa Mác - Lênin; là xây dựng đường lối chính trị đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng và làm cho đường lối chính trị của Đảng thấm sâu vào mọi cán bộ, đảng viên, nhân dân; là thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc sinh hoạt và tổ chức của

một đảng kiểu mới mà nguyên tắc tự phê bình và phê bình là vũ khí hữu hiệu nhất; là sắp đặt bộ máy tổ chức, đội ngũ cán bộ sao cho nề nếp, hợp lý và hiệu quả; là củng cố mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng và dân; là đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng... Trong *Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II* của Đảng, Hồ Chí Minh xác định việc “*học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* - là những việc cần kíp của Đảng”(12). Người cũng hết sức quan tâm đến việc củng cố, chỉnh đốn Đảng về mặt *đạo đức*. Trong *Di chúc*, Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*”(13). Như vậy, xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo quan điểm của Hồ Chí Minh thực chất là làm cho Đảng trở nên vững mạnh về mọi phương diện: *Tư tưởng, chính trị, tổ chức và đạo đức*. Xây dựng Đảng về phương diện đạo đức, coi đạo đức là đặc trưng bản chất của Đảng (“Đảng ta là đạo đức, là văn minh”) là nét độc đáo, sáng tạo trong quan điểm của Hồ Chí Minh về nội dung của công tác xây dựng Đảng.

Trong gần 40 năm rèn luyện Đảng ta, Hồ Chí Minh đã giải quyết hài hòa *mối quan hệ giữa xây dựng Đảng và chỉnh đốn Đảng* khi coi đây là 2 mặt của một quá trình thống nhất, biện chứng. Nói một cách chung nhất, *xây dựng Đảng* là tổng thể các công việc

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.15.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.398.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.616.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.33.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.611 - 612.

nhằm làm cho Đảng vững mạnh toàn diện, còn *chỉnh đốn Đảng* là sắp xếp lại, chỉnh sửa lại những cái lẽ ra là đúng nhưng khi thực hiện đã bị sai lệch. Như vậy, chỉnh đốn Đảng là công việc *rất nhạy cảm* vì đã gián tiếp *công khai* những khiếm khuyết trong hoạt động của Đảng. Năm 1947, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, sau khi chỉ ra một loạt các công việc phải sửa đổi (thực chất là sửa chữa khuyết điểm), Hồ Chí Minh đã nói về lý do Đảng không được giấu giếm khuyết điểm: “Một khi đã phạm khuyết điểm, thì *dù mình muốn bưng bít, người ta cũng biết*. Phải nhớ câu tục ngữ: “Sừng có vạch, vạch có tai”(14). Người còn nói rõ: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”(15). Với Hồ Chí Minh, *chỉnh đốn Đảng* là việc làm thể hiện bản lĩnh của Đảng và là một phần rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Nói cách khác, trong xây dựng Đảng tất yếu phải có *chỉnh đốn Đảng*. Tất cả đều nhằm mục tiêu để Đảng vươn tới một chất lượng mới, một tầm cao mới, xứng đáng với vai trò *người cầm lái*.

Hồ Chí Minh hiểu rằng xây dựng, chỉnh đốn Đảng là công việc có tác động lớn đến Đảng, đến từng cán bộ đảng viên và nhân dân. Việc thực hiện nó nếu không thận trọng sẽ dẫn đến sự chia rẽ, phân liệt trong Đảng; do đó, cần phải có *phương pháp đúng đắn* và *bước đi phù hợp*.

Theo Hồ Chí Minh, phương pháp hiệu quả nhất là “dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng”(16). Đúng như Hồ Chí Minh đã nói: “Dân rất tốt”(17), dân không chỉ đùm bọc, bảo vệ Đảng trong thời kỳ *trúng nước* mà ngay cả khi Đảng đã nắm quyền và nếu có mắc sai lầm thì nhân dân vẫn độ lượng, sát cánh bên Đảng, hợp sức với Đảng để giúp Đảng sửa chữa khuyết điểm. Do đó, muốn xây dựng Đảng thì phải “để cho dân chúng phê bình cán bộ, dựa theo ý kiến họ mà cất nhắc cán bộ”(18).

Về *bước đi*, Hồ Chí Minh chỉ đạo như sau: “Chỉnh Đảng phải *làm từng bước, phải có trọng tâm*: Chỉnh huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đốn chi bộ. Chỉnh đốn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức. Chỉnh huấn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đốn toàn Đảng”(19). Đặc biệt, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải làm thật tốt ở các chi bộ, vì “chi bộ là gốc rễ của Đảng ở trong quần chúng. Chi bộ tốt thì mọi chính sách của Đảng đều được thi hành tốt, mọi công việc đều tiến bộ không ngừng. Trái lại, nếu chi bộ kém thì công việc không trôi chảy”(20).

Tóm lại, để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng, Hồ Chí Minh đã đề ra một hệ thống các quan điểm thiết yếu về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là một di sản hết sức quý giá mà Người để lại cho Đảng ta.

(14) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.52.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.301.

(16) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.281.

(17) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.286.

(18) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.336.

(19) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.398.

(20) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.14, tr.193.

2. Nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới về tầm quan trọng của công tác đổi mới, chỉnh đốn Đảng

Là lực lượng khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam hết sức chú trọng công tác xây dựng Đảng. Nhờ đó, nhận thức của Đảng về công tác này có những *những nội dung mới* sau đây:

Thứ nhất, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta chủ trương phải thực hiện song song 2 nhiệm vụ là *đổi mới* và *chỉnh đốn Đảng*. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VII (1991) yêu cầu: “Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phải thường xuyên *tự đổi mới, tự chỉnh đốn*”(21). Sau Đại hội VII, tháng 6-1992, Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương khóa VII đã thông qua Nghị quyết về “*Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”. Câu hỏi đặt ra là tại sao lúc này Đảng phải *đổi mới*? Đảng phải đổi mới vì đã mắc “*những sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện*”(22) và Đảng phải đổi mới để thúc đẩy sự đổi mới của toàn xã hội. Vậy *đổi mới Đảng là gì*? Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) đã xác định: “Đảng phải đổi mới về nhiều mặt: Đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; đổi mới tổ chức; đổi mới đội ngũ cán bộ; đổi mới phong cách lãnh đạo và công tác”(23). Như vậy, đổi mới Đảng là *khắc phục những sai lầm, lạc hậu trong cách nghĩ, cách làm nhằm vươn tới cái mới đúng đắn và phù hợp*, nhưng đây là sự đổi mới *có nguyên tắc*. Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3-1989) đã đề ra những nguyên tắc cơ bản định hướng cho công cuộc đổi mới

nói chung và công tác xây dựng Đảng nói riêng, như đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện tốt hơn với những quan niệm đúng đắn, hình thức, biện pháp và bước đi thích hợp; đổi mới không phải là xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin mà là vận dụng một cách sáng tạo học thuyết Mác - Lênin; đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị nhằm tăng cường sức mạnh và hiệu lực của chuyên chính vô sản, vai trò lãnh đạo của Đảng...(24). Như vậy, đổi mới Đảng là nhằm đem lại cho Đảng một chất lượng mới, một bước phát triển mới, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi mới của sự nghiệp cách mạng. Để *đổi mới* hiệu quả thì Đảng phải nâng cao năng lực trí tuệ để tìm ra những quan niệm mới, những cách làm mới tiến bộ hơn, phù hợp hơn so với quan niệm cũ, cách làm cũ. Trong khi đổi mới, Đảng phải giải quyết hài hòa yêu cầu *trung thành và sáng tạo*. Nếu không kiên trì, không trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thì Đảng sẽ rơi vào chủ nghĩa cơ hội, cách mạng sẽ rơi vào nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Ngược lại, nếu không phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới thì Đảng sẽ

(21) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.21.

(22) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.26.

(23) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. *Sđđ.*, tr.124.

(24) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa VI*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989, tr.8.

không đáp ứng được những yêu cầu của thời đại, sẽ không theo kịp thực tiễn. Vì thế, Đảng phải xác định được ranh giới giữa kiên trì và bảo thủ, giáo điều; giữa sáng tạo, phát triển với chủ nghĩa cơ hội, xét lại...

Song song với *đổi mới*, Đảng còn phải tiến hành việc *chỉnh đốn*, tức là *sắp xếp lại, căn chỉnh lại những vấn đề về nguyên tắc là đúng nhưng cách làm còn chưa phù hợp hoặc chệch choạc*. Chỉnh đốn Đảng là tiền đề cho đổi mới Đảng. Vũ khí chủ yếu để chỉnh đốn Đảng là tự phê bình và phê bình. Thực chất, *đổi mới Đảng và chỉnh đốn Đảng* là hai phương diện cụ thể của công tác xây dựng Đảng.

Thứ hai, trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức rằng: Công cuộc đổi mới và chỉnh đốn Đảng là công cuộc *tự đổi mới, tự chỉnh đốn*. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VII ghi rõ: “Để làm tròn trách nhiệm nặng nề mà lịch sử giao phó, Đảng ta coi việc *tự đổi mới, tự chỉnh đốn* và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng là yêu cầu quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng”(25). Không ai có thể làm thay cho Đảng công việc này. Đảng phải tự mình *đổi mới* và *chỉnh đốn* trên tinh thần chủ động, tự giác và tinh thần ấy phải trở thành ý thức thường trực của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là của lực lượng lãnh đạo các cấp.

Thứ ba, trong 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng ý thức rõ *tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng và các giải pháp đưa ra ngày càng cụ thể hơn*. Các văn kiện của Đảng trong thời kỳ đổi mới đã thể hiện rõ điều đó. Đại hội Đảng lần thứ VI (12-1986) với phương châm “nhìn thẳng sự

thật, nói thẳng sự thật” đã kết luận nguyên nhân dẫn đến mọi sai lầm của Đảng lúc đó là do “trong nhiều năm, chúng ta đã coi nhẹ và có khuyết điểm trong công tác xây dựng đảng”(26). Đây chính là sự đề cao tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng.

Tiếp đó, tại Đại hội lần thứ VIII (1996), Đảng ta đã xác định: “Trong giai đoạn hiện nay, lãnh đạo kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, *xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*”(27). Vị trí *then chốt* không chỉ nói lên *tầm quan trọng hàng đầu* mà còn thể hiện vai trò *chi phối* của công tác xây dựng Đảng đối với toàn bộ các nhiệm vụ khác trong sự nghiệp đổi mới. Đến Đại hội lần thứ X (4-2006), Đảng đề ra yêu cầu: “Trong những năm tới, phải dành nhiều công sức tạo được chuyển biến rõ rệt về xây dựng Đảng... Đây là nhiệm vụ *then chốt, có ý nghĩa sống còn* đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta”(28). Quan điểm này được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định và phát triển ở mức độ cao hơn tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XI: “Tiếp tục tiến hành củng cố, xây dựng, chỉnh đốn Đảng với tinh thần tích cực và kiên quyết hơn, mạnh mẽ hơn..., coi đây là vấn đề *sống còn của Đảng ta, chế độ ta*”(29).

(25) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Sđd., tr.128-129.

(26) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI. Sđd., tr.123.

(27) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.75.

(28) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.130.

(29) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XI. Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2012, tr.71.

Tóm lại, từ khi tiến hành sự nghiệp đổi mới đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nên đây là một nội dung trọng tâm của các văn kiện. Theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, “chỉ tính từ Đại hội VI đến nay, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 8 nghị quyết, Bộ Chính trị ban hành 6 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng”(30). Song song với việc ban hành các nghị quyết, Đảng còn tổ chức các cuộc vận động lớn, như “Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng” theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị 06 của Bộ Chính trị khóa X và Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị khóa XI...

Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cũng rất khó khăn, phức tạp. Song, nói như Hồ Chí Minh, mọi việc “khó dễ cũng tại mình, mình quyết chí làm thì làm được”(31).

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra ở thời điểm đất nước vừa trải qua 30 năm đổi mới với nhiều thành tựu và nhiều vấn đề phải tiếp tục giải quyết. Vì thế, lúc này rất cần một sự đột phá trong công tác xây dựng Đảng để tạo ra sự đột phá trong sự phát triển của đất nước. Trên cơ sở tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng, chúng ta có thể rút ra kết luận: Muốn đẩy lùi được tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay thì toàn Đảng, toàn dân phải tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, cả về giáo dục, cơ chế quản lý, kiểm tra, lẫn sự

giám sát và giúp đỡ của nhân dân..., nhưng quan trọng nhất vẫn là phát huy tính tự giác, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh từng nói: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Nếu xây dựng Đảng là nhiệm vụ *then chốt* thì công tác cán bộ là vấn đề *then chốt* của *then chốt*. Một trong những bước tiến trong công tác xây dựng Đảng thời kỳ đổi mới là Đảng đã xác định rõ quan điểm: Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Vì vậy, cần đẩy mạnh công tác quản lý đảng viên. Tổ chức Đảng phải quản lý đảng viên của mình và mỗi đảng viên cũng phải tự có ý thức quản lý mình với tư cách đảng viên của Đảng. Bên cạnh đó, phải phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lễ lối công tác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp. Công tác nhân sự luôn có tầm quan trọng đặc biệt, bởi nó quyết định chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

Tóm lại, cả lý luận lẫn thực tiễn đều khẳng định rằng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Đại hội XII của Đảng chỉ rõ, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI. Để hoàn thành nhiệm vụ to lớn đó, “đòi hỏi toàn Đảng phải có nỗ lực rất cao, mỗi cá nhân và tập thể phải quyết tâm rất lớn, phấn đấu bền bỉ, kiên trì với những biện pháp thật kiên quyết, tích cực”(32). □

(30) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XI*. Sdd., tr.85.

(31) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.2. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.288.

(32) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XI*. Sdd., tr.71.